

Số: 397/QĐ-UBND

Hà Nội, ngày 26 tháng 01 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính, thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực Thủy lợi; Thủy sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Hà Nội

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 18/2020/QĐ-UBND ngày 4/9/2020 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc ban hành quy định thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn Thành phố Hà Nội

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thành phố Hà Nội tại Tờ trình số 22/TTr-SNN ngày 19/01/2022,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm Quyết định này là Danh mục 01 thủ tục hành chính lĩnh vực Thủy sản; bãi bỏ 03 thủ tục hành chính lĩnh vực Thủy lợi, Thủy sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Thành phố Hà Nội (*Chi tiết tại phụ lục kèm theo*)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký.

Thủ tục hành chính số 40, 48, 56, mục I phụ lục kèm theo Quyết định 4527/QĐ-UBND ngày 21/10/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội hết hiệu lực.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các Ban, Ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /h

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC - Văn phòng Chính phủ;
- Bí thư Thành ủy, các PBT Thành ủy;
- Chủ tịch, các PCT HĐND Thành phố;
- Chủ tịch, các PCT UBND Thành phố;
- VPUBTP: CVP, PCVP: V.T.Anh, các phòng: TKBT, KSTTHC, THCB;
- Công giao tiếp điện tử Thành phố; ✓
- Lưu: VT, KSTTHC_(Quyển).

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Hồng Sơn

Phụ lục

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH, THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ LĨNH VỰC THỦY SẢN, THỦY LỢI THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN THÀNH PHỐ HÀ NỘI
(Kèm theo Quyết định số ~~397~~/QĐ-UBND ngày 26 tháng 01 năm 2022 của Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội)

I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC THỦY SẢN THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN THÀNH PHỐ HÀ NỘI.

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
01	Cấp, cấp lại giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện sản xuất thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản (trừ nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài)	-Cấp mới: Trong thời hạn 09 ngày làm việc. -Cấp lại: Trong thời hạn 03 ngày làm việc	Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả Chi cục Thủy sản Hà Nội; Địa chỉ: Xã Thanh Liệt, Thanh Trì, Hà Nội	Hồ sơ gửi bằng một trong các hình thức sau: - Trực tiếp - Theo đường bưu điện. - Đăng ký trực tuyến (Mức 3,4)	-Luật số 18/2017/QH14 ngày 15/11/2017 của Quốc hội; -Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08/3/2019 của Chính phủ; -Thông tư số 112/2021/TT-BTC ngày 15/12/2021 của Bộ Tài Chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực quản lý nuôi trong thủy sản. -Quyết định số 1154/QĐ-BNN-TCTS ngày 05/4/2019 của Bộ Nông nghiệp và PTNT -Quyết định số 159/QĐ-BNN-CCTS ngày 17/1/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;



2ev

II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ LĨNH VỰC THỦY SẢN, THỦY LỢI THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN THÀNH PHỐ HÀ NỘI.

TT	Thứ tự TTHC bị bãi bỏ tại Quyết định công bố	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ
I	Lĩnh vực thủy sản		
01	Số 40 mục I phụ lục kèm theo Quyết định 4527/QĐ-UBND ngày 21/10/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.	Cấp, cấp lại giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện sản xuất thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản (trừ nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài)	Thông tư số 112/2021/TT-BTC ngày 15/12/2021 của Bộ Tài Chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong lĩnh vực quản lý nuôi trồng thủy sản.
II	Lĩnh vực thủy lợi		
02	Số 48 mục I phụ lục kèm theo Quyết định 4527/QĐ-UBND ngày 21/10/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.	Cấp giấy phép xả nước thải vào công trình thủy lợi, trừ xả nước thải với quy mô nhỏ và không chứa chất độc hại, chất phóng xạ thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh.	Khoản 2 điều 169 Luật Bảo vệ môi trường số 72/ 2020/QH14 ngày 17/11/2020 của Quốc hội đã bãi bỏ điểm d khoản 1 Điều 44 và Điều 58 của Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 1/1/2022.
03	Số 56 mục I phụ lục kèm theo Quyết định 4527/QĐ-UBND ngày 21/10/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép xả nước thải vào công trình thủy lợi trừ xả nước thải với quy mô nhỏ và không chứa chất độc hại, chất phóng xạ thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh.	Khoản 2 điều 169 Luật Bảo vệ môi trường số 72/ 2020/QH14 ngày 17/11/2020 của Quốc hội đã bãi bỏ điểm d khoản 1 Điều 44 và Điều 58 của Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 1/1/2022. 2a